

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1262 /UBND-NC
V/v triển khai thực hiện
Nghị định số 111/2022/NĐ-CP
ngày 30/12/2022 của Chính phủ

Tây Ninh, ngày 27 tháng 1 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 30/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 111/2022/NĐ-CP về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 111/2022/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/02/2023; Nghị định đã thay thế các quy định về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp được quy định tại: *Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp; Điều 3 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp và Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế.*

Để thực hiện thống nhất tại các cơ quan, đơn vị, địa phương về việc thực hiện hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

I. Triển khai Nghị định số 111/2022/NĐ-CP

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Triển khai Nghị định số 111/2022/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;
- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiên cứu, quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ và chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.
- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện nghiêm quy định Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và chịu trách nhiệm trước UBND

tính về kết quả thực hiện về hợp đồng lao động các công việc hỗ trợ, phục vụ và chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có) tại các đơn vị trực thuộc.

- Thời gian áp dụng: Kể từ ngày 22/02/2023.

Việc hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP (thay thế các quy định và văn bản liên quan không còn hiệu lực thi hành).

2. Đối với hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ:

Năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh không ban hành Quyết định giao chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí căn cứ số lượng chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ thực hiện trên cơ sở số chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập mà Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao năm 2022¹.

Từ năm 2024 trở về sau, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán và thực hiện theo hướng dẫn của ngành chủ quản và cơ quan tài chính.

3. Đối với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương cần lưu ý:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 3² (tự bảo đảm dưới 70% chi thường xuyên hoặc chưa được giao quyền tự chủ tài chính) trước khi ký hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ cung cấp dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước để đáp ứng nhu cầu nguồn lực còn thiếu so với định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập do bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành, phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền thống nhất, cụ thể:

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) thống nhất về số lượng được phép ký hợp đồng.

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành báo cáo cơ quan chủ quản về số lượng được phép ký hợp đồng.

- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố, báo cáo UBND huyện, thị xã, thành phố (thông qua Phòng Nội vụ) thống nhất về số lượng được phép ký hợp đồng.

Chậm nhất ngày 01/4 hàng năm, cơ quan, đơn vị báo cáo kế hoạch sử dụng hợp đồng lao động về cơ quan chủ quản của năm sau liền kề. Chậm nhất ngày

¹ - Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố năm 2022;

- Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2022;

² Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

01/5 hàng năm, cơ quan chủ quản có ý kiến bằng văn bản về số lượng được phép ký hợp đồng và báo cáo về Sở Nội vụ, Sở Tài chính trước ngày 01/7 hàng năm.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 (do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp y tế, được ký kết hợp đồng lao động tại khoản 4, Điều 9 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, thực hiện như sau:

- Chậm nhất trước ngày 01/4 hàng năm, UBND huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo, đề xuất số lượng người ký hợp đồng lao động tại các đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục của năm sau liền kề, gửi về Sở Giáo dục - Đào tạo tổng hợp.

- Chậm nhất trước ngày 01/5 hàng năm, Sở Giáo dục - Đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì tổng hợp, thẩm định số lượng ký hợp đồng lao động thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục toàn tỉnh (bao gồm cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập), phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định số lượng theo quy định.

- Chậm nhất trước ngày 01/5 hàng năm, Sở Y tế chịu trách nhiệm chủ trì tổng hợp, thẩm định số lượng ký hợp đồng lao động thuộc đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4 thuộc lĩnh vực y tế của năm sau liền kề để phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định số lượng theo quy định.

c) Đơn vị nhóm 3 và đơn vị nhóm 4 còn số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền giao thì phải thực hiện tuyển dụng đối với số được giao.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng được cụ thể như sau:

4.1. Đối với hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ tại:

a) Cơ quan hành chính: Kinh phí thực hiện hợp đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu khác (nếu có); nằm ngoài quỹ lương của cơ quan, đơn vị;

b) Đơn vị nhóm 1³ và đơn vị nhóm 2⁴: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bảo đảm từ nguồn kinh phí tự bảo đảm của đơn vị theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Đơn vị nhóm 3⁵: Sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp để thực hiện hợp đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có), bảo đảm không làm tăng tổng chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định;

d) Đơn vị nhóm 4⁶: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

³ Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư

⁴ Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên

⁵ Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên

⁶ Đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

4.2. Đối với hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ tại:

a) Đơn vị nhóm 1 và đơn vị nhóm 2: Kinh phí thực hiện hợp đồng được bảo đảm từ nguồn kinh phí tự bảo đảm của đơn vị theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Đơn vị nhóm 3: Sử dụng nguồn thu hoạt động sự nghiệp để thực hiện hợp đồng; ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có), bảo đảm không làm tăng tổng chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định;

c) Đơn vị nhóm 4 (trừ đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế): Kinh phí thực hiện hợp đồng được bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

d) Đơn vị nhóm 4 thuộc lĩnh vực giáo dục và y tế: Kinh phí thực hiện hợp đồng đối với số lao động hợp đồng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách địa phương (ngoài kinh phí giao tự chủ của đơn vị).

5. Nội dung chuyển tiếp: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

II. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm

- Triển khai, thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.
- Xây dựng Kế hoạch nhu cầu sử dụng hợp đồng lao động hàng năm và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định trước ngày 01/4 hàng năm.
- Định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện hợp đồng lao động về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).
- Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ hoặc Sở Tài chính).

2. Sở Nội vụ

- Thẩm định chỉ tiêu hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ hàng năm trên cơ sở Kế hoạch đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương những vướng mắc, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý khó khăn hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

3. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương những vướng mắc, khó khăn về kinh phí khi thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-

CP. Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý khó khăn hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền.

- Tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh cơ chế thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước thực hiện tốt chủ trương tinh giản biên chế, giảm số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quy định về phân cấp tự chủ tài chính theo quy định hiện hành.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐHQH tỉnh;
- BTCTU;
- KBNN, BHXH tỉnh;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

6

Kí. **CHỦ TỊCH,**
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến